

**TOÀ ÁN NHÂN D  
HUYỆN C  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HSST  
Ngày: 30/8/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:*** Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

**Các hội thẩm nhân D:**

1. Bà: Triệu Thị Tình

2. Ông: Nguyễn Ngọc Tính

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân D huyện Cẩm Thủy.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà:***

Bà Bùi Thị Bích:– Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2022 tại hội trường TAND huyện C. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/HSST, ngày 21/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 12/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D**. Sinh ngày: 05/10/1989 tại TT Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: TDP T, TT Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa 09/12.D tộc Mường. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch Việt Nam. Con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị X (Đã chết). Vợ Trương Thị D , sinh năm 1995 và có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/11/2021, Phạm Văn D bị Công A xã Cẩm Ngọc xử phạt hành chính 01 triệu đồng về hành vi trộm cắp tài sản (Duy chưa nộp tiền phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công A huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Ủy ban nhân D xã Cẩm Phong, huyện C (Nay được sáp nhập là UBND thị trấn Ph, huyện C).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc A, sinh năm 1942.

Nơi cư trú: TDP C, TT Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1982.

Trú tại: TDPD, TT Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trương Thị D, sinh năm 1970.

Đều trú tại: Thôn 5 B, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Khoảng 12 giờ ngày 22/4/2022, Phạm Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY màu đỏ đen BKS 36G5-097.18, mang theo 01 cái búa và 01 dùi đục đi đến khu vực trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cẩm Phong cũ (Nay không còn sử dụng) thuộc TDPD, Thị trấn Ph để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến nơi, D dựng chiếc xe ở khu vực Đài tưởng niệm rồi cầm theo búa và dùi đục đi bộ đến bức tường rào phía trước của trụ sở phá dỡ lớp bê tông lấy trộm được 02 hàng rào kim loại có đặc điểm là 13 thanh dọc song song dài 1,36m và 02 thanh ngang dài 2,2m, cùng các hoa văn khác hàn gắn vào nhau. Do nặng nên D chỉ kéo được 01 hàng rào đi đến chỗ để xe và đặt lên yên xe, sau đó mang đến Cng thu mua phế liệu của chị Trịnh Thị H ở TDPD, thị trấn Ph để bán. D nói với chị H “Chị ra cân cho em ít sắt vụn”, chị H đi ra cân hàng rào kim loại nặng 44kg (Bốn mươi bốn kilôgam) và đưa cho D số tiền 484.000đ (*Bốn trăm tám mươi tư nghìn đồng*). Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, D tiếp tục điều khiển xe mô tô có đặc điểm nêu trên đi đến khu vực trụ sở UBND xã Cẩm Phong cũ để lấy hàng rào kim loại đã tháo dỡ trước đó, khi D đang kéo hàng rào kim loại lại chỗ để xe thì bị tổ công tác Công an thị trấn Ph phát hiện lập biên bản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 02 hàng rào kim loại được tạo bởi các thanh kim loại hàn gắn vào nhau dạng song song gồm 13 thanh dọc dài 1,36m và 02 thanh ngang dài 2,2m cùng các hoa văn khác đã qua sử dụng. Tổng trọng lượng 88Kg (Tám mươi tám kilôgam) tại thời điểm bị chiếm đoạt (Ngày 22/4/2022) có trị giá là 1.056.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

Ngoài ra, vào các ngày 15, 16, 21/4/2022, Phạm Văn D đã sử dụng xe mô tô BKS 36G5-097.18, 01 cái búa và 01 dùi đục để thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại khu vực trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cẩm Phong cũ như sau:

*Vụ thứ nhất:* Ngày 15/4/2022, D trộm cắp 02 hàng rào kim loại có đặc điểm là 13 thanh dọc song song dài 1m và 02 thanh ngang dài 1,7m, cùng các hoa văn khác hàn gắn vào nhau nặng 22Kg (Hai mươi hai kilogam) đem đến Cng thu mua phế liệu của ch H bán được số tiền là 240.000đ (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

*Vụ thứ hai:* Ngày 16/4/2022, D trộm cắp 02 hàng rào kim loại có đặc điểm là 13 thanh dọc song song dài 1m và 02 thanh ngang dài 1,7m, cùng các hoa văn khác hàn gắn vào nhau nặng 22Kg (Hai mươi hai kilogam) đem đến Cng thu mua phế liệu của ch H bán được số tiền là 240.000đ (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

*Vụ thứ ba:* Ngày 21/4/2022, D trộm cắp 03 hàng rào kim loại có đặc điểm là 13 thanh dọc song song dài 1,36m và 02 thanh ngang dài 2,2m, cùng các hoa văn khác hàn gắn vào nhau nặng 132Kg (Một trăm ba mươi hai kilogam) đem đến Cng thu mua phế liệu của ch H bán được số tiền là 1.452.000đ (*Một triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 02 hàng rào kim loại tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 15/4/2022 có trị giá là 253.000đ (*Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng*). 02 hàng rào kim loại tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 16/4/2022 có trị giá là 253.000đ (*Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng*). 03 hàng rào kim loại tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 21/4/2022 có trị giá là 1.452.000đ (*Một triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Về vật chứng: Ngày 28/4/2022, Cơ quan CSĐT Công A huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CSĐT:

- Trả lại 09 (Chín) hàng rào kim loại mà D đã trộm cắp vào các ngày 15, 16, 21, 22/4/2022 cho ông Vũ Ngọc A là người được UBND Thị Trấn Ph giao trông coi, bảo vệ công sở xã Cẩm Phong cũ.

- Trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu CAVALRY màu đỏ đen, BKS 36G5-097.18 cho chị Trương Thị D là mẹ vợ của D, hàng ngày D mượn xe mô tô của bàD để đi uống methadone ở trung tâm y tế huyện C. BàD không biết D mượn xe để đi uống thuốc rồi sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản.

- Đối với 01 chiếc búa cầm tay, cán bằng gỗ, một đầu được làm bằng kim loại và 01 thanh kim loại dài 14,2cm, được chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành ánD sự huyện C.

VềD sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với Trịnh Thị H là người trực tiếp mua hàng rào kim loại do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên khi mua ch H không biết đó là tài sản do D trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự. VềD sự, chị không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSCT, ngày 21/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Phạm Văn D về tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 38 – BLHS lên mức án đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về D sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa cầm tay, cán bằng gỗ, một đầu được làm bằng kim loại và 01 thanh kim loại dài 14,2cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 15, 16, 21 và ngày 22/4/2022 Phạm Văn D đã có hành vi trộm cắp 09 (Chín) hàng rào kim loại có giá trị lần lượt là 253.000đ (*Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng*); 253.000đ (*Hai trăm năm mươi ba nghìn đồng*); 1.452.000đ (*Một triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng*) và 1.056.000đ (*Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) của công sở UBND xã Cẩm Phong cũ (Nay được sáp nhập là UBND thị trấn Ph), huyện C. Giá trị tài sản trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 05/11/2021, bị

Công A xã Cẩm Ngọc xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (Chưa nộp tiền phạt). Vì vậy, hành vi của Phạm Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của người khác, gây mất trật tự A toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s và i khoản 1 Điều 51 – BLHS đó là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có tiền sự, do đó cần phải phải tách ly ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[3]. Về D sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[4]. Về vật chứng: 01 chiếc búa cầm tay, cán bằng gỗ, một đầu được làm bằng kim loại và 01 thanh kim loại dài 14,2cm là vật chứng của vụ án, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Phạm Văn D phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s và i khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 - BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Phạm Văn D 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2022 .

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa cầm tay, cán bằng gỗ, một đầu được làm bằng kim loại và 01 thanh kim loại dài 14,2cm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo.
- Bị hại
- Công An huyện Cẩm Thủy.
- VKSND huyện Cẩm Thủy.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy.
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa (P. 7)
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Thị Ánh Tuyết**



